

NGHỊ QUYẾT

Ban hành chính sách hỗ trợ cán bộ y tế luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh giai đoạn 2010 – 2015 tỉnh Cao Bằng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XIV KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Thực hiện Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh”;

Xét Tờ trình số 1816/QĐ-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ Bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh”;

Xét tờ trình số 1226 /TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị phê chuẩn Ban hành chính sách hỗ trợ cán bộ y tế luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh giai đoạn 2010 – 2015 tỉnh Cao Bằng;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí ban hành chính sách hỗ trợ cán bộ y tế luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh giai đoạn 2010 -2015 tỉnh Cao Bằng. Cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

Cán bộ y tế trong thời gian thực hiện luân phiên từ tuyến trên về hỗ trợ cho tuyến dưới và các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện, thị thực hiện công tác luân phiên trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Mục tiêu cơ bản

- a) Củng cố, nâng cao chất lượng, khám chữa bệnh của các cơ sở y tế, đặc biệt là các bệnh viện tuyến huyện, thị và các trạm y tế xã;
- b) Giảm tình trạng quá tải cho bệnh viện tuyến tỉnh và bệnh viện tuyến trên;
- c) Chuyển giao công nghệ, kỹ thuật và đào tạo cán bộ tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề cho cán bộ y tế các tuyến.

3. Nội dung thực hiện

- a) Tiếp nhận sự tăng cường hỗ trợ từ tuyến Trung ương

Các cơ sở y tế tuyến tỉnh gồm Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, các Trung tâm y tế chuyên khoa tỉnh tiếp nhận cán bộ tới luân phiên từ các Bệnh viện Trung ương đến hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ.

- b) Các đơn vị y tế trong tỉnh hỗ trợ tuyến dưới

+ Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, các Trung tâm y tế chuyên khoa tuyến tỉnh cử cán bộ chuyên môn luân phiên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến huyện;

+ Các bệnh viện huyện, thị và Bệnh viện Tỉnh Túc cử cán bộ chuyên môn luân phiên về khám, chữa bệnh tại các Trạm y tế xã, đặc biệt đối với các xã chưa có bác sỹ.

4. Nguyên tắc và thời gian

- a) Nguyên tắc

- Cử cán bộ chuyên môn hoặc kíp cán bộ chuyên môn (gọi tắt là cán bộ đi luân phiên) từ các đơn vị y tế tuyến trên phải có khả năng giải quyết được các kỹ thuật, chuyên môn theo yêu cầu của tuyến dưới;

- Một đơn vị y tế tuyến trên có thể cử cán bộ giúp đỡ nhiều cơ sở y tế tuyến dưới. Ngược lại, một bệnh viện tuyến dưới có thể tiếp nhận nhiều cán bộ tuyến trên tới luân phiên.

- b) Thời gian

Thời gian một lần đi luân phiên tối thiểu là 03 tháng, đảm bảo đủ thời gian để chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới đạt yêu cầu.

5. Chế độ đối với cán bộ đi luân phiên

a) Cán bộ đi luân phiên được giữ nguyên biên chế và chế độ lương, phụ cấp lương hiện hưởng tại đơn vị cử đi.

b) Đối với các chế độ trực, phẫu thuật, thủ thuật, chống dịch do đơn vị tiếp nhận chi trả cho cán bộ luân phiên theo quy định chung.

c) Đơn vị y tế cử cán bộ đi luân phiên và đơn vị tiếp nhận cán bộ tới luân phiên tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ yên tâm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

d) Cán bộ đi luân phiên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tại nơi luân phiên được xem xét khen thưởng theo quy định.

đ) Theo nhu cầu thực tế hàng năm ngoài kinh phí chi thường xuyên, trích từ nguồn ngân sách của tỉnh để hỗ trợ thực hiện luân phiên, cụ thể như sau:

- Hỗ trợ cán bộ tuyến Trung ương tăng cường luân phiên cho tuyến tỉnh: ngân sách tỉnh hỗ trợ tiền lưu trú bằng hai lần/người/ngày theo quy định;

- Hỗ trợ cán bộ tăng cường cho tuyến huyện và tuyến xã: ngân sách tỉnh hỗ trợ tiền lưu trú bằng một lần/người/ngày theo quy định, các chế độ khác thực hiện theo công tác phí hiện hành.

- Phần kinh phí mua sắm trang thiết bị để tiếp nhận kỹ thuật từ tuyến trên:

Căn cứ vào kế hoạch hỗ trợ về chuyên môn của tuyến trung ương, hàng năm Sở Y tế xây dựng nhu cầu về trang thiết bị để tiếp nhận các kỹ thuật chuyên giao từ tuyến Trung ương phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Năm 2010 ngân sách tỉnh dành một khoản kinh phí để hỗ trợ cho các đơn vị sửa chữa phòng ở khép kín cho cán bộ tới luân phiên.

6. Kinh phí hỗ trợ trích từ nguồn ngân sách của tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, cụ thể:

a) Năm 2010: Tổng kinh phí dự kiến là 2.277.900.000 đồng, trong đó:

- Hỗ trợ cán bộ luân phiên: Tổng số tiền là 277.900.000 đồng, cụ thể:

+ Hỗ trợ cán bộ tuyến Trung ương tăng cường luân phiên cho tuyến tỉnh: 10 người/5tháng, cụ thể:

$10 \text{ người} \times 140.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 26 \text{ ngày} \times 5 \text{ tháng} = 182.000.000 \text{ đồng};$

+ Hỗ trợ cán bộ tăng cường luân phiên tuyến huyện: 05 người/5 tháng, cụ thể:

$05 \text{ người} \times 70.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 26 \text{ ngày} \times 5 \text{ tháng} = 45.500.000 \text{ đồng};$

+ Hỗ trợ cán bộ tuyến huyện tăng cường luân phiên tuyến xã:

$12 \text{ người} \times 70.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 12 \text{ ngày} \times 5 \text{ tháng} = 50.400.000 \text{ đồng}.$

- Hỗ trợ cho các đơn vị sửa chữa phòng ở khép kín cho cán bộ tới luân phiên: Tổng cộng: 2.000.000.000 đồng, trong đó:

+ Bệnh viện Đa khoa tỉnh:

$04 \text{ phòng} \times 100.000.000 \text{ đồng} = 400.000.000 \text{ đồng};$

+ Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh:

$02 \text{ phòng} \times 100.000.000 \text{ đồng} = 200.000.000 \text{ đồng};$

+ 14 Bệnh viện đa khoa tuyến huyện (gồm cả Bệnh viện Tỉnh Túc):

$14 \text{ bệnh viện} \times 02 \text{ phòng} \times 50.000.000 \text{ đồng} = 1.400.000.000 \text{ đồng}.$

b) Năm 2011 - 2015: Kinh phí dự kiến 5.846.400.000 đồng.

Kế hoạch thực hiện như sau:

- Trung ương hỗ trợ thường xuyên cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh và các trung tâm chuyên khoa khác: 20 cán bộ;

- Tuyến tỉnh hỗ trợ thường xuyên cho tuyến huyện: 08 cán bộ;

- Tuyến huyện hỗ trợ cho tuyến xã: mỗi năm có 04 bệnh viện cử cán bộ đi luân phiên, trong đó mỗi bệnh viện cử 03 cán bộ cho 03 xã với thời gian 01 ngày/tuần.

Kinh phí cụ thể:

+ Hỗ trợ cán bộ tuyến Trung ương tăng cường luân phiên cho tuyến tỉnh: $20 \text{ người} \times 140.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 26 \text{ ngày} \times 12 \text{ tháng} = 873.600.000 \text{ đồng};$

+ Hỗ trợ cán bộ tăng cường luân phiên cho tuyến huyện:

$8 \text{ người} \times 70.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 26 \text{ ngày} \times 12 \text{ tháng} = 174.720.000 \text{ đồng};$

+ Hỗ trợ cán bộ tuyến huyện tăng cường luân phiên tuyến xã:
12 người x 70.000 đồng/người/ngày x 12 ngày x 12 tháng = 120.960.000 đồng;

Cộng một năm: 1.169.280.000 đồng.

Tổng số trong 5 năm (2011 - 2015) = 5.846.400.000 đồng

Trong quá trình thực hiện khi có phát sinh các mức hỗ trợ so với mức quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh trao đổi, thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để quy định tăng hoặc giảm mức hỗ trợ kinh phí và báo cáo tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh gần nhất.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XIV, kỳ họp thứ 21 thông qua./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Hà Ngọc Chiến